TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN HƯNG** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 25/2023/HNGĐ-ST
Ngày 01-8-2023
"V/v tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN HƯNG, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Vũ Khanh.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Phạm Ngọc Chánh.
2. Ông Nguyễn Xuân Hợp.

- Thư ký phiên toà: Ông Hà Năng Hiển; Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Hưng, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hưng, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Khúc - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Tân Hưng, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 20/2023/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 02 năm 2023 về tranh chấp "thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 21 tháng 6 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Trần Thị Cẩm T, sinh năm: 1987 (*có mặt*).
Địa chỉ: Số 100/91, đường N, tổ 13, ấp 1, xã ĐT, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Trọng K, sinh năm: 1984 (*vắng mặt*).
Địa chỉ: Ấp 5, xã V B, huyện Tân Hưng, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 31 tháng 01 năm 2023 và tại phiên toà nguyên đơn chị Trần Thị Cẩm T trình bày: Chị và anh Nguyễn Trọng K tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật tại Ủy ban nhân dân xã HB, huyện Tân Hưng, tỉnh Long An vào năm 2008. Trong thời gian chung sống vợ chồng có ba người con chung tên Nguyễn Trần Anh T, sinh ngày: 30/5/2008, giới tính: Nữ, Nguyễn Trần Kim T, sinh ngày: 30/5/2008, giới tính: Nữ và Nguyễn Trần Trọng P, sinh ngày: 03/6/2010, giới tính: Nam. Đến ngày 14/5/2015, theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số: 22/2015/QĐST-HNGĐ của Tòa án nhân dân huyện Tân Hưng, tỉnh Long An giải quyết cho chị và anh Nguyễn Trong K ly hôn. Đồng thời, anh Nguyễn Trọng K

được quyền nuôi ba con chung tên Nguyễn Trần Anh T, sinh ngày: 30/5/2008, giới tính: Nữ, Nguyễn Trần Kim T, sinh ngày: 30/5/2008, giới tính: Nữ và Nguyễn Trần Trọng P, sinh ngày: 03/6/2010, giới tính: Nam. Đến nay chị nhận thấy anh Nguyễn Trọng K không có công việc ổn định, con chung tên Nguyễn Trần Anh T có nguyện vọng ở với chị, nên chị khởi kiện yêu cầu Tòa án thay đổi quyền trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc con chung tên Nguyễn Trần Anh T, sinh ngày: 30/5/2008, giới tính: Nữ và không yêu cầu anh Nguyễn Trọng K cấp dưỡng nuôi con.

Tòa án đã tiến hành tống đạt thông báo về việc thụ lý vụ án, giấy triệu tập, nhưng anh Nguyễn Trọng K không đến và cũng không có cung cấp lời khai cho Tòa án nên không có ghi nhận được ý kiến của anh Kha.

Chị Trần Thị Cẩm T khởi kiện anh Nguyễn Trọng K về việc tranh chấp "thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn", do Tòa án tiến hành thu thập chứng cứ nên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hưng tham gia phiên tòa.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán là đúng quy định; của Hội đồng xét xử đều đúng quy định của pháp luật, việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn là đúng quy định, bị đơn không chấp hành đúng quy định.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm về nội dung giải quyết vụ án: Chị Trần Thị Cẩm T yêu cầu Tòa án giải quyết việc "thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn" đối với cháu Nguyễn Trần Anh T. Xét thấy, hiện nay chị T là người trực tiếp cháu T và chị có nguồn thu nhập ổn định, đảm bảo các điều kiện để chăm sóc, nuôi dưỡng con. Đồng thời, cháu Nguyễn Trần Anh T có nguyện vọng được tiếp tục sống với chị T. Do đó, căn cứ Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị T. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

1. Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Tòa án thụ lý giải quyết và xác định quan hệ tranh chấp "thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn" là đúng thủ tục tố tụng và thẩm quyền theo quy định tại khoản 3 Điều 28, Điều 35, 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2] Về việc giải quyết vắng mặt: Bị đơn anh Nguyễn Trọng K không có lời khai trong hồ sơ và vắng mặt không có lý do nhưng đã được Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật nên Tòa án đưa vụ án ra xét xử theo đúng quy định tại Điều 227, Điều 228 và Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.3] Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã thực hiện các thủ tục mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, hòa giải nhưng bị đơn vắng mặt, không tiến tiến hành hòa giải được nên Tòa án đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của pháp luật.

2. Về nội dung vụ án:

[2.1] Căn cứ theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số: 22/2015/QĐST-HNGĐ ngày 14/5/2015 của Tòa án nhân dân huyện Tân Hưng, tỉnh Long An về việc chị T và anh K thuận tình ly hôn. Về con chung, anh Nguyễn Trọng Kha được quyền nuôi ba con chung tên Nguyễn Trần Anh T, sinh ngày: 30/5/2008, giới tính: Nữ, Nguyễn Trần Kim T, sinh ngày: 30/5/2008, giới tính: Nữ và Nguyễn Trần Trọng P, sinh ngày: 03/6/2010, giới tính: Nam.

Chị T cho rằng anh K làm nghề nấu ăn, thu nhập không ổn định, điều kiện chăm sóc con cũng không được tốt, ngoài ra cháu Nguyễn Trần Anh T có nguyện vọng ở với chị nên chị yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn đó là giao cháu Nguyễn Trần Anh T cho chị T quyền trực tiếp nuôi dưỡng.

Xét thấy, hiện nay chị Tú đang nuôi dưỡng cháu Nguyễn Trần Anh T vẫn đảm bảo tốt về mọi mặt như tinh thần và vật chất. Hiện tại chị T cũng có thu nhập ổn định đủ điều kiện để chăm sóc, nuôi dưỡng con chung; Mặt khác, cháu Nguyễn Trần Anh T cũng có nguyện vọng được sống chung với chị T nên cần giao cháu Nguyễn Trần Anh T cho chị T tiếp tục nuôi dưỡng chăm sóc để cháu phát triển tốt về mặt thể chất và tinh thần đồng thời cũng phù hợp với điều kiện kinh tế và hoàn cảnh của chị T, nên có căn cứ chấp nhận theo quy định tại Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.2] Về cấp dưỡng nuôi con: Chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[2.3] Từ những chứng cứ có trong hồ sơ, qua phân tích đánh giá như trên; Xét thấy: Quan điểm của Kiểm sát viên đề nghị chấp nhận đơn khởi kiện của chị Trần Thị Cẩm T là phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[2.4] Về án phí: Theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26, 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì chị Trần Thị Cẩm T phải chịu 300.000 đồng tiền án phí Hôn nhân sơ thẩm sung ngân sách nhà nước.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26, 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Áp dụng các Điều 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị Cẩm T đối với anh Nguyễn Trọng K về việc "thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn".

- Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Trần Anh T, sinh ngày: 30/5/2008, giới tính: Nữ cho chị Trần Thị Cẩm T được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục.

Anh Nguyễn Trọng K không trực tiếp nuôi dưỡng con chung nhưng được quyền đến thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền cản trở.

Vì quyền lợi của con, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định của pháp luật.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn; Nghĩa vụ, quyền của cha, mẹ không trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn; Nghĩa vụ, quyền của cha, mẹ trực tiếp nuôi con đối với người không trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn; Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn; Hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên; cấp dưỡng nuôi con và thay đổi cấp dưỡng nuôi con được thực hiện theo quy định tại các Điều 69, 70, 71, 72, 81, 82, 83, 84, 85, 110, 116 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

2. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Trần Thị Cẩm T không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

3. Về án phí: Buộc chị Trần Thị Cẩm T phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân sơ thẩm sung ngân sách nhà nước nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0003490 ngày 07/02/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Hưng, tỉnh Long An, chị T đã nộp xong.

4. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận
-TAND tỉnh;
-VKSND tỉnh/ Huyện;
-Chi cục THA DS;
-Các đ/s;
- UBND xã H B;
- UBND xã V B
-Lưu hồ sơ;

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Vũ Khanh